

# TỪ HOẠT ĐỘNG ĐIỆN ẢNH NGHĨ VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA NGHỆ THUẬT VÀ TUYÊN TRUYỀN

◆ NGUYỄN TRUNG HẬU

**Tóm tắt:** Nghệ thuật và tuyên truyền liệu có phải là hai hình thái hoạt động độc lập với nhau? Từ câu hỏi này, ở góc nhìn hoạt động điện ảnh, bài viết bàn về mối quan hệ giữa nghệ thuật và tuyên truyền, về chức năng của văn học, nghệ thuật trong việc thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, về tiêu chí đánh giá thành công của một tác phẩm văn học, nghệ thuật và vai trò, trách nhiệm của văn nghệ sĩ trong thời đại ngày nay.

**Từ khóa:** nghệ thuật, tuyên truyền, điện ảnh, chức năng, Đề cương về văn hóa Việt Nam.

Tự chúng ta cũng thừa nhận là cho đến nay, nền văn học, nghệ thuật của chúng ta chưa có nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật xứng tầm thời đại. Thực tế đó đòi hỏi văn nghệ sĩ phản ánh cuộc sống và chiến đấu giành độc lập tự do và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa bằng những tác phẩm giàu chất sử thi, giàu tính sáng tạo, giàu chất nhân văn, có thể tranh giải Nobel, Oscar... Về mặt lý luận, chúng ta tự hào đã có một nền văn hóa “dân tộc”, “khoa học” và “đại chúng” như trong *Đề cương về văn hóa Việt Nam* năm 1943 do Đảng ta soạn thảo (tuy là *Đề cương* nhưng đó là tiền đề, là định hướng xuyên suốt cho hoạt động văn hóa, văn nghệ của chúng ta trong 80 năm qua. Đó là ánh sáng văn hóa “soi đường cho quốc dân đi”). Nhưng về mặt thực tiễn, hiện thực cuộc sống sôi động của đất nước vẫn chưa được phản ánh một cách đúng tâm – cả về nội dung và nghệ thuật – trong tác phẩm nghệ thuật.

## 1. Nghệ thuật và truyền truyền trong hoạt động điện ảnh

Theo hình thức sáng tác, có thể thấy có 03 loại phim phổ biến: phim truyện (hư cấu

là chính), phim thời sự tài liệu khoa học (thể loại này không có hư cấu) và phim hoạt hình dành cho trẻ em. Người trong nghề coi phim truyện là nghệ thuật, còn phim thời sự tài liệu khoa học là phim tuyên truyền. Hai thể loại này dường như không quan hệ gì với nhau. Đó là suy nghĩ sai lệch.

Điện ảnh là bộ môn nghệ thuật tổng hợp. Mỗi bộ phim dù ngắn, dài đều có một ê kíp: biên kịch, đạo diễn, quay phim, dựng kỹ thuật hậu kỳ, hóa trang, phục trang, ánh sáng, tiếng động, âm nhạc, hội họa...

Một thời, trước khi xem một bộ phim truyện bao giờ cũng được xem một chút phim thời sự, tài liệu hoặc khoa giáo như là trước khi xem hai đội bóng đá chuyên nghiệp thi đấu thì có đội chân đất “dọn bãi” 30 phút - 45 phút. Từ đó rất coi nhẹ phim thời sự, tài liệu, xem như thể loại này không cần nghệ thuật gì, cứ bê nguyên hiện thực cuộc sống lên màn ảnh là xong. Tuyên truyền mà!

Từ khi có phim tài liệu *Hà Nội trong mắt ai*, *Người tử tế* của NSND. Trần Văn Thủy ra đời thì thể loại phim tài liệu được lên ngôi và có đất dụng võ. Từ đó mới có nhiều phim

tài liệu thời sự dài tập như *Mé Kông ký sự*, *Thiên nhiên Tà Kóu...* Các tác giả đã cho ta một cách nhìn mới và đúng bản chất của phim tài liệu, nghĩa là phim tài liệu cũng đòi hỏi thủ pháp nghệ thuật thể hiện để làm nổi bật chủ đề, người xem mới không thấy nhàm chán.

Song, chúng ta vẫn “cấn cá” giữa nghệ thuật và tuyên truyền. Chức năng của văn học, nghệ thuật là giáo dục, nhận thức và thẩm mỹ. Cơ quan thực hiện chức năng này là các Hội Liên hiệp văn học, nghệ thuật, Hội Văn học, nghệ thuật từ trung ương đến địa phương. Chức năng của tuyên truyền là chuyển tải nội dung các nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến đại đa số quần chúng nhân dân, đến các tổ chức trong hệ thống chính trị của mình một cách nhanh nhất. Từ đó, lan tỏa ra toàn xã hội để mọi người hành động. Cơ quan thực hiện chức năng này là Ban Tuyên giáo của các cấp ủy Đảng từ trung ương đến địa phương.

Như vậy, liệu nghệ thuật và tuyên truyền có phải là hai hình thái hoạt động độc lập với nhau? Làm nghệ thuật hay tuyên truyền đều là hoạt động của con người mà con người là tổng hòa của các mối quan hệ xã hội. Mọi quan hệ đều có tương tác với nhau, mọi quan hệ đan xen nhau, hỗ trợ nhau làm sáng tỏ nhau để hoàn thiện nhau. Có một thời cuộc tranh luận giữa nghệ thuật vị nghệ thuật và nghệ thuật vị dân sinh diễn ra rất sôi nổi. Bên thắng cũng không tự hào, bên thua cũng không hề buồn.

Hiện tại nghệ thuật và tuyên truyền được hiểu là hai phương pháp sáng tác khác nhau. Tuyên truyền là nói thẳng vào vấn đề. Nghệ thuật thực hiện chức năng của mình

nói với công chúng gián tiếp bằng ngôn ngữ, hình ảnh, bằng những câu chuyện, bằng những sự kiện, những diễn biến trên sân khấu, trên trang văn, trên màn ảnh với sự giải quyết mâu thuẫn giữa các tuyến nhân vật thông qua diễn xuất của diễn viên. Nghệ thuật và tuyên truyền đều nhắm đến đích là thay đổi tư tưởng con người để đạt tới một xã hội văn minh tốt đẹp.

## 2. Mối quan hệ mật thiết giữa nghệ thuật và tuyên truyền

Nghệ thuật thiết thực với đời sống là nghệ thuật mang ý nghĩa tuyên truyền. Tuyên truyền đạt tới trình độ nào đó sẽ là nghệ thuật (Ý trong nội dung *Đề cương về văn hóa Việt Nam* năm 1943). Phim truyện, phim tài liệu hay phim hoạt hình đều có ý nghĩa như vậy.

Tách bạch ra một chút chúng ta sẽ thấy: Phim truyện là phim hư cấu, nếu không nhằm mục đích gì, không có thông điệp dành cho người xem thì tác phẩm nghệ thuật ấy phỏng có ích gì trong việc xây dựng quan hệ người với người, xây dựng một xã hội văn minh, chân-thiện-mỹ, xây dựng nền văn hóa tiến tiến, đậm đà bản sắc dân tộc! Nếu như tác phẩm điện ảnh với những hình ảnh đẹp, ngôn ngữ sắc sảo, kết cấu truyện chặt chẽ nhưng không thu hút người xem thì ít tác dụng. Ngược lại, nếu thiếu tính giải trí sẽ làm tác phẩm khô khan, khán giả khó tiếp nhận. Nếu tác phẩm điện ảnh chạy theo thị hiếu – nhất là thị hiếu tầm thường – thì tác phẩm đó sẽ chệch hướng, gây phản tác dụng. Thông điệp do tác phẩm điện ảnh đến được với khán giả không phải bằng sự áp đặt sống sít hay bằng sự sắp xếp có chủ ý

của các tác giả mà đến bằng con đường tình cảm, con đường nhận thức vô tư của khán giả. Có thể hiểu nôm na rằng nếu mời người ta đến rạp xem phim để học một bài học đạo đức thì chẳng ai bỏ tiền vào rạp để học lấy bài học mà các tác giả dành cho họ. Cho nên trước khi dạy người ta bài học gì thì phải gọi được người ta đến rạp đã. Thu hút được khán giả không phải do tác phẩm có tính giáo dục cao, có tác giả, đạo diễn uy tín, có diễn viên tài ba, xinh đẹp... mà bằng tính giải trí bổ ích cao. Ở các nước có nền điện ảnh tiên tiến, người ta thường đánh giá các tác phẩm thông qua tính giải trí bổ ích. Rủ nhau vào rạp trước hết là để giải trí, để tiêu hóa thời gian nhàn tản chứ không mua vé vào rạp để học bài học luân lý, đạo đức. Đó là đương nhiên.

Phim truyện mỗi khi ra rạp thường được quảng cáo rầm rộ bằng những bài viết trên báo chí hay pano áp phích làm nổi bật ý nghĩa của tác phẩm. Đó là phải tuyên truyền. Đến lượt nó, nghệ thuật tuyên truyền trở lại những gì cần phản ánh là “xây” và “chống” trong tư tưởng con người nhằm góp phần tạo ra lớp người mới có tư tưởng đúng, tình cảm đẹp, có trình độ văn hóa, kỹ thuật để làm chủ thiên nhiên, làm chủ xã hội, làm chủ bản thân.

### 3. Trách nhiệm của người làm điện ảnh

Các nhà làm sân khấu, điện ảnh hay văn học trước hết phải có mức thu nhập đủ sống bởi “Com áo không đùa với khách thơ” (Xuân Diệu). Ở nước ta, số nhà văn, nhà thơ sống được bằng nhuận bút còn rất khiêm tốn. Sinh thời, nhà văn Nguyễn Huy Thiệp, với những truyện ngắn xuất sắc *Tướng về*

*hưu, Vàng Lúa, Kiếm sắc...*, từng tuyên bố không cần lương thì ông vẫn có thể sống bằng nhuận bút. Thời hoàng kim qua đi, đến lúc nghỉ hưu, ông lại phải tìm đến chút lương còm. Ông Nguyễn Văn Huynh, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước ta tại Brazil, khi hết nhiệm kỳ về nước, ông nói với chúng tôi: Nước Brazil chỉ có 70 nhà văn, thế mà họ lo cho mọi hoạt động của văn học, sân khấu, điện ảnh của đất nước hơn 214 triệu dân. Nhà văn của họ được cấp nhà ở với đầy đủ tiện nghi, với mức lương ngang lương Thứ trưởng; khi qua đời, nhà văn được cử hành tang lễ cấp quốc gia...

Từ câu chuyện ấy, tôi thử làm một phép so sánh. Ở nước ta, số lượng nhà văn gấp nhiều lần Brazil nhưng vai trò “chiến sĩ văn hóa trên mặt trận văn hóa tư tưởng” – vốn đã được khẳng định từ rất lâu – được đội ngũ văn nghệ sĩ thể hiện “tròn vai” trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới và hội nhập của đất nước? Hẳn đây là câu hỏi rất quan trọng đối với mỗi người cầm bút, làm nghề. Một thực tế khác là ở nước ta, rất ít người sống bằng văn. Mỗi người trong số họ phải có nguồn thu nhập chính, còn làm văn học, nghệ thuật là tay trái, hoặc lúc nghỉ hưu như các hội viên hội chính trị nghề nghiệp gọi là “tham gia cho vui”. Và như vậy, câu hỏi “bao giờ chúng ta mới có giải lớn quốc tế?” vẫn là câu hỏi đau đầu không chỉ với người làm nghề. Nhìn vào chiều dài lịch sử điện ảnh của chúng ta, tôi rất trân trọng các thế hệ đàn anh đã vượt qua không ít khó khăn gian khổ, có thể nói đánh đổi cả xương máu, để xây dựng một

nền điện ảnh cách mạng đã có 70 tuổi đời với nhiều thành tựu đáng kính nể – một thế hệ tài năng, đức độ, cống hiến hết mình cho nghệ. Họ xứng đáng là những “môn đồ tử vi đạo”, xứng đáng được vinh danh.

Thời gian không chờ đợi, lịch sử sẽ không dừng ở đây. Lớp lớp các đàn anh, đàn chị buộc phải “rửa tay gác kiếm”. Dù có yêu nghề đến mấy cũng không chống được quy luật tàn nhẫn của thời gian. “Lực bất tòng tâm”, “tre già măng mọc”. Các thế hệ sau có nhiều thuận lợi hơn, được học hành bài bản hơn, được thừa hưởng thành quả của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 của nhân loại, hoạt động trong nền kinh tế có đời sống phong phú, đầy đủ hơn, có cơ chế thông thoáng hơn thế hệ đi trước hàng ngàn lần. Họ sẽ đóng góp cho nền điện ảnh nước nhà những tác phẩm xứng tầm thời đại. Nhiều

giải thưởng, danh hiệu đang chờ đợi họ. Liệu họ có đạt được đẳng cấp như lớp cha anh không? Tất nhiên, quy luật của kinh tế thị trường cho họ cách nhìn, cách khám phá, cách tiếp cận hiện thực mới nhưng cũng sẵn sàng đào thải họ nếu họ có tầm nhìn hạn hẹp, cách làm ăn “chộp giật” và sản phẩm của họ là những “quái thai” trong nghề nghiệp. Vì thế, trong hành trang sáng tạo của mỗi văn nghệ sĩ cần luôn nhắc nhở mình: 3 nguyên tắc “Dân tộc hóa”, “Đại chúng hóa”, “Khoa học hóa” được nêu trong *Đề cương về văn hóa Việt Nam* không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở nước ta trước đây mà còn có giá trị như yêu cầu của sự nghiệp đổi mới hiện nay: xây dựng nền văn hóa mới tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. ■

## THẾ GIỚI TUỔI THO... (Tiếp theo trang 134)

gắn đến mình. Câu chuyện của *Đường và Núi*, suy ngẫm *Nếu đất là mẹ*, hình ảnh ông Sét trong *Chuyện kể về ông Sét...* chắc hẳn không chỉ trẻ em thích, người lớn chúng ta cũng tìm thấy những triết lý nhân sinh cho riêng mình.

Đọc thơ Nguyễn Khắc Hòa, người đọc thấy tâm huyết và thiên chức của một nhà giáo. Tập thơ viết cho thiếu nhi của nhà thơ Nguyễn Khắc Hòa hồn nhiên, giàu tính nhân văn. Là nhà thơ vừa viết cho thiếu nhi vừa viết cho người lớn, anh đã ý thức được - như lời nhận xét của nhà thơ Định Hải, nguyên Chủ tịch Hội đồng Văn

học thiếu nhi, Hội Nhà văn Việt Nam: “Khác với thơ của trẻ em tự viết cho mình, thơ của người lớn viết cho trẻ em phải tiến tới kết hợp hài hòa giữa chất thơ và chất trẻ thơ. Phải luôn luôn nghĩ rằng chất thơ mà ta cần nói ở đây là chất thơ cho trẻ thơ. Phải gấn hai nửa lại thành một khối thống nhất. Phải hoà hai chất lại thành một thể đúng với tên gọi của nó là Thơ thiếu nhi”<sup>1</sup>. ■

### Chú thích:

<sup>1</sup> Tác giả văn học thiếu nhi Việt Nam, NXB. Từ điển Bách khoa, 2006.